

## BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Môn học

TRẮC ĐỊA CÔNG TRÌNH

Mã môn: CSU32021

Dùng cho các ngành

Xây dựng

Khoa/BM phụ trách

Xây dựng

## THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

## 1. ThS . Trịnh Công Cần

- Chức danh, học hàm, học vị: GV, Thạc sỹ
- Thuộc Khoa: Xây dựng
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Xây dựng Trường Đại học Dân Lập Hải Phòng
- Email: cantc@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính:

## 2. ThS. Nguyễn Văn Thanh

- Chức danh, học hàm, học vị: GV, Thạc sỹ
- Thuộc Khoa: Ban quản lý dự án Trường Đại học Dân Lập Hải Phòng
- Địa chỉ liên hệ: Ban quản lý dự án Trường Đại học Dân Lập Hải Phòng
- Email: thanhnv@hpu..edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính:

QC06-B03 2

## THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

#### 1. Thông tin chung

- Số đơn vị học trình/ tín chỉ: 3 ĐVHT/ 2tín chỉ = 45 tiết
- Các môn học tiên quyết: Toán cao cấp, Vật lý.
- Các môn học kế tiếp: Các môn chuyên môn.
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
  - + Nghe giảng lý thuyết, thảo luận, ... : 30 tiết
  - + Bài tập, kiểm tra, ... : 2 tiết
- + Tự học (sinh viên đọc tài liệu liên quan, giáo trình, ...phục vụ cho ôn tập, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của GV, không tính vào giờ lên lớp) : **13 tiết**
- + Kiểm tra bao gồm: 02 bài kiểm tra tư cách (hình thức kiểm tra: trắc nghiệm/vấn đáp/BT trên lớp/BTvề nhà) và 01 bài thi kết thúc học phần (hình thức thi trắc nghiệm/tự luận/vấn đáp).

#### 2. Mục tiêu của môn học:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản để sinh viên có thể đo đạc thành lập đ-ợc một bình đồ trên một khu vực và công tác trắc địa trong thi công xây dựng công trình.

#### 3. Tóm tắt nội dung môn học:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về trắc địa, cấu tạo một số thiết bị trắc địa (máy kinh vĩ, máy thủy bình, máy toàn đạc điện tử ...), quy trình đo vẽ thành lập một bình đồ trên một khu vực và những ứng dung của trắc đia phục vụ thi công xây dựng công trình.

#### 4. Học liệu:

- Nguyễn Quang Tác Trắc địa Nhà xuất bản xây dựng 2006
- Nguyễn Trọng San, Đào Quang Hiếu, Đinh Công Hòa Trắc địa cơ sở NXB Giao thông vận tải Hà Nội 2006
- Phan Văn Hiến và nnk Trắc địa công trình NXB Giao thông vận tải Hà Nội.

#### 5. Nội dung và hình thức dạy học:

#### 5. Nội dung và hình thức dạy học:

	Hình thức dạy - học						
Nội dung	Lý	Bài tập	Thảo	TH, TN,	Tự học,	Kiểm	<b>Tổng</b> (tiết)
	thuyết	• •	luận	điền dã	tự NC	tra	, ,
Ch-ong 1 Những khái							6
niệm cơ bản							
1.1 Mở đầu	0.5						
1.2 Hình dạng, kích	0.0						
th-ớc trái đất và	1						
các mặt chuẩn	1						
1.3 Các hệ toạ độ	1				2		
dùng trong trắc địa	1				2		
1.4 Bình đồ, bản đồ và	0.5						
mặt cắt địa hình và	0.5						
tỷ lệ bản đồ							
, ,							

15 Dinh h ána á ana	0.5				
1.5 Định h- ớng đ- ờng	0.5				
thẳng	0.5				
1.6 1.5 Bài toán trắc	0.5				
địa cơ bản					
Ch- ong 2 Sai số đo					2
2.1 Khái niệm chung về					
các phép đo	1				
2.2 Phân loại sai số đo					
2.3 Tiêu chuẩn đánh giá					
kết quả đo trực tiếp	1				
2.4 Tiêu chuẩn đánh giá					
kết quả đo gián tiếp					
Ch-ơng 3 Đo góc					6
3.1 Khái niệm góc					
bằng, góc đứng và	0.5				
nguyên lý cấu tạo máy	9.2				
kinh vĩ					
3.2 Nguyên lý cấu tạo	1.5				
máy kinh vĩ quang học	1.5		2		
3.3 Kiểm nghiệm và	1				
điều chỉnh máy kinh vĩ	1				
quang học					
3.4 Các ph- ong pháp đo					
góc bằng, góc đứng	0.5				
3.5 Sai số trong đo góc	0.5				
Ch-ơng 4 Đo chiều dài					4
4.1 Khái niệm chung					
4.2 Đo chiều dài bằng	1				
th-ớc thép	_				
4.3 Đo chiều dài bằng	0.5		1	1	
máy kinh vĩ	0.5				
4.4 Các ph-ơng pháp đo	0.5				
chiều dài khác	0.5				
Ch-ong 5 Do cao					4
5.1 Khái niệm chung					-
· · · · · · · · · · · · · · · · · · ·	0.5				
5.2 Nguyên lý đo cao	0.5				
hình học					
5.3 Cấu tạo máy và mia	0.5	1	1		
đo cao hình học	0.5	1			
5.4 Kiểm nghiệm và					
điều chỉnh máy thuỷ	0.5				
bình					
5.5 Đo cao l- ợng giác	0.5				
Ch-ơng 6 L-ới không					7
chế đo vẽ					
6.1 Khái niệm chung	0.5				
6.2 Xây dựng 1-ới tam	0.5	1	3		
giác		_	3		
6.3 Xây dựng 1-ới	1				
đ-ờng chuyền	1				
6.4 Ph-ong pháp giao					

hội	0.5	 	 		
6.5 Xây dựng 1-ới độ					
cao hạng III, IV	0.5				
Ch-ơng 7 Đo vẽ bản đồ					6
7.1 Nội dung phương	1				
pháp toàn đạc					
7.3 Quy trình đo vẽ bản	1		1		
đồ bằng máy kinh vĩ		1	1	1	
7.4 Biểu diễn địa hình,	1				
địa vật trên bản đồ					
7.5 Đo vẽ mặt cắt	1				
Ch-ơng 8 Sử dụng bản					
đồ					
8.1 Định h-ớng bản đồ	0.5		1		2
ở thực địa			1		2
8.2 Sử dụng bản đồ ở	0.5				
trong phòng					
Ch-ơng 9 Bố trí công					
trình					
9.1 Khái niệm chung 9.2 Bố trí điểm mặt					
bằng và đô cao	1				
9.3 Công tác trắc địa	0.7	1	3		6
trong giai đoạn xây	0.5	1	5		3
dụng công trình					
9.4 Do biến dạng công	0.7				
trình	0.5				
Tổng (tiết)	26	4	13	2	45

## 6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Na: June	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy - học				Nội dung yêu cầu	Ghi
Tuan	Nội dung	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Kiểm tra	sinh viên phải chuẩn bị trước	chú
	Ch-ơng 1 Những khái niệm cơ bản						
	1.1 Mở đầu	0.5				?	
I	1.2 Hình dạng, kích th-ớc trái đất và các mặt chuẩn	1				Đọc hiểu chương 1 giáo trình trắc địa đại cương, tài liệu GV cung cấp	
	1.3 Các hệ toạ độ dùng trong trắc địa	1					
	1.4Bình đồ, bản đồ và mặt cắt địa hình và tỷ lệ bản đồ	0.5					
	1.5 Định h- ớng đ- ờng thẳng	0.5				Đọc hiểu chương 2 các giáo trình Trắc địa đại	
II	1.6 Bài toán trắc địa cơ bản Ch-ơng 2 Sai số đo	0.5				cương, tài liệu GV cung	
	2.1 Khái niệm chung về các	0.5				cấp, học bài cũ.	

	1 / 4		
	phép đo 2.2 Phân loại sai số đo 2.3 Tiêu chuẩn đánh giá kết quả đo trực tiếp 2.4 Tiêu chuẩn đánh giá kết quả đo gián tiến	0.5 0.5	
	đo gián tiếp  Ch- ơng 3 Đo góc  3.1 Khái niệm góc bằng, góc đứng và nguyên lý cấu tạo máy kinh vĩ	0.5	2 tiết tự học, đọc hiểu chương 3 các giáo trình Trắc địa đại cương, tài
III	3.2 Nguyên lý cấu tạo máy kinh vĩ quang học 3.3 Kiểm nghiệm và điều chỉnh máy kinh vĩ quang học	1.5 1	liệu GV cung cấp, đọc lại nội dung liên quan, học bài cũ, làm BTVN
	3.4 Các ph-ơng pháp đo góc bằng, góc đứng	0.5 0.5	
IV	3.5 Sai số trong đo góc Ch- ơng 4 Đo chiều dài 4.1 Khái niệm chung 4.2 Đo chiều dài bằng th- ớc thép	1	2 tiết tự học, đọc hiểu chương 3 các giáo trình Trắc địa đại cương, tài liệu GV cung cấp, đọc loi nổi dựng liên guan
	4.3 Đo chiều dài bằng máy kinh vĩ 4.4 Các ph- ơng pháp đo chiều	0.5 0.5	lại nội dung liên quan, học bài cũ, làm BTVN
	dài khác - kiểm tra	1	
	Ch- ong 5 Đo cao	•	14:644-1-1-4-1-6
	5.1 Khái niệm chung	0.5	1 tiết tự học, đọc hiểu chương 5 giáo trình
	5.2 Nguyên lý đo cao hình học	0.7	Trắc địa đại cương, tài
V	5.3 Cấu tạo máy và mia đo cao	0.5	liệu GV cung cấp, đọc lại nội dung liên quan
	hình học 5.4 Kiểm nghiệm và điều chỉnh máy thuỷ bình	0.5	tại môn Xác suất thống kê, học bài cũ, làm BTVN chương 5
	5.5 Đo cao l- ơng giác	0.5	
	- Thảo luận	1	3 tiết tự học, đọc hiểu
	Ch- ơng 6 L- ới không chế đo vẽ		chương 10, giáo trình trắc địa đại cương, tài
VI	6.1 Khái niệm chung 6.2 Xây dựng l- ới tam giác	0.5	liệu GV cung cấp, học
	6.3 Xây dựng 1- ới đ- ờng	0.5 1	bài cũ, làm BTVN chương 6
	chuyền		
	6.4 Ph- ơng pháp giao hội 6.5 Xây dựng l- ới độ cao hạng	0.5	2 tiết tự học, đọc hiểu chương 10, giáo trình
	III, IV	0.5	trắc địa đại cương, tài
VII	Ch-ơng 7 Đo vẽ bản đồ		liệu GV cung cấp, học bài cũ, làm BTVN
	7.1 Nội dung phương pháp toàn đạc	1	chương 7
	7.3 Quy trình đo vẽ bản đồ bằng	1	
¥ 777~	máy kinh vĩ 7.4 Biểu diễn địa hình, địa vật		
VIII	trên bản đồ	1	
OC06	_R03		6

	7.5 Đo vẽ mặt cắt - Thảo luận	1 1	2 tiết tự học, đọc hiểu chương 10, giáo trình trắc địa đại cương, tài liệu GV cung cấp, học bài cũ, làm BTVN chương 7
IX	- Kiếm tra Ch- ơng 8 Sử dụng bản đồ 8.1 Định h- ớng bản đồ ở thực địa 8.2 Sử dụng bản đồ ở trong phòng	1 0.5 0.5	1 tiết tự học, đọc hiểu chương 8 giáo trình trắc địa đại cương, tài liệu GV cung cấp, học bài cũ, làm BTVN chương
VIII	Ch- ơng 9 Bố trí công trình 9.1 Khái niệm chung 9.2 Bố trí điểm mặt bằng và độ cao 9.3 Công tác trắc địa trong giai đoạn xây dựng công trình 9.4 Đo biến dạng công trình - thảo luận	1 0.5 0.5 1	3 tiết tự học, đọc hiểu chương 9 giáo trình trắc địa công trình, tài liệu GV cung cấp, học bài cũ, làm BTVN chương

#### 7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Sinh viên tự học tập, nghiên cứu tài liệu, làm bài tập theo yêu cầu của giảng viên, thời gian tự học ko tính vào thời gian có mặt trên lớp.
- Sinh viên nghiên cứu tài liệu, phát biểu xây dựng bài, làm bài tập đầy đủ, có thái độ nghiêm túc và tinh thần học tập tốt, giảng viên có thể lấy làm căn cứ cộng vào điểm quá trình và ngược lại.

## 8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Sinh viên hoàn thành môn học khi:
- + Sinh viên dự lớp: 90% tổng số thời gian trên lớp trở lên (>27 tiết, sv nghỉ >=05 tiết sẽ mất tư cách thi kết thúc học phần)
  - + Điểm học phần  $\geq$  5 điểm trong đó:

Điểm học phần = Điểm quá trình của sinh viên\*30% + Điểm thi kết thúc học phần\* 70%

Phân bố điểm quá trình:

- . Chuyên cần: 40% = 4/10
- . Bài tập, chuyên đề, ... : 30% = 3/10
- . Kiểm tra thường xuyên: 30% = 3/10

Chi tiết việc cho điểm chuyên cần, bài tập lớn, kiểm tra thường xuyên theo Hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, hướng dẫn cho điểm quá trình của Trường Đại học Dân lập Hải Phòng.

## 9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

Kiểm tra trong năm học gồm: Kiểm tra giữa kỳ (tư cách), Điểm quá trình (thang điểm 10/10) chiếm 30% điểm thi hết môn, Điểm thi kết thúc học phần chiếm 70% điểm học phần. Hình thức thi trắc nghiệm (hoặc tự luận/vấn đáp).

## 10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học: phòng học, hệ thống âm thanh, loa đài, máy chiếu, máy tính, ...
- Yêu cầu đối với sinh viên:
  - + Sinh viên dự lớp

QC06-B03 7

- + Có đầy đủ số bài kiểm tra tư cách;
- + Hoàn thành các bài tập được giao và ôn tập;
- + Tham gia thi hết học phần./.

Hải Phòng, ngày 09 tháng 01 năm 2014

Chủ nhiệm bộ môn

Người lập đề cương chi tiết